

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

TỔNG-LY

Giá bán nhứt trình

Trọn năm.....5\$00

Sáu tháng.....3 00

Những bài gởi đến không
đang lên báo được thời
không trả lại, xin các
ngài lưu ý.

AN-HÀ-BẢO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUOC-NGU DU COURRIER DE L'OUEST

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG— Boulevard Delanoue —Santho

TRƯƠNG-QUANG-TIỀN

CHỦ ĐÓT

Về việc mua bán hay là
mua nhứt-trình xin đề thơ
cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gởi số tiền
luôn, hôn-quan lấy làm
thân cảm.

VIỆC BẢO-SINH CẦN-THÂN

Cũng là một cái cội rễ của sự phồn cường trong nước

Sở Y-học của các nước bên Thái Tây về khoa bảo-sinh là một khoa rất nên quan-trọng, sách-vở tra-cứu, thuốc-men kỹ-canz, cách sinh-thai tinh-xảo, khắp trong nước không đâu là không có trường dạy bảo-sinh, không đâu là không có lập nhà bảo-sáng, nhờ đó mà các sáng-phụ ít có cái nạn sáng-vong, anh-nhị ít có cái nạn yếu-tử. Những trai lành gái tốt cũng nhờ đó mà tinh-lực được tráng-cường khoẻ-mạnh, bề người khoẻ-mạnh bề có nhiều gây thành giống người khoẻ-mạnh, còn người có tinh-lực mạnh khoẻ thì trí-não cũng được phát-dạt khôn-ngoan, sự-nghiệp cũng được dẫn dắt khôn-tương lên mãi, tất nhiên nước được càng ngày càng trạch-vượng. Tuy việc phú-cường trong nước cũng có nhiều cơ mà phát nguyên, song việc bảo-sinh đặc-pháp cũng là một cái đại-nguyên-nhân đó mà ra.

Ngược ta xưa kia cái việc bảo-sinh cần-thân nào có thấy ai chú-ý đến, nên chỉ tánh-mạng của các sáng-phụ và cái thân-giá của đũa hai-nhi thấy đều phú cho tay áo-bà và phước trời may rủi. Bọn áo-bà nói đây, thì toàn là người không học-thức, chỉ học lóm mấy cái cách què bên đũa-dây duy-truyền đời này sang đời khác, chứ nào có biết cái phương-pháp bảo-sinh là gì, bởi vậy số người áo-bà chết về nghiệp hoánh-sinh đũa-sáng và những hai-nhi chết về thể-phong đũa-suyền, nếu đem được thì cũng là một số ngàn ngàn muôn muôn, nghĩ đến bất-ràng mình rầu ối.

Ồ! nắng người là của bầu-Trong nước, trong số ngàn ngàn muôn muôn người đáng thương đáng tiếc ấy, nếu cách bảo-sinh được cần-thân đặc pháp thì không đến nỗi phải yếu-trất từ-vong như thế, có lẽ ngày nay trong học-đường ta cũng thêm được một ít người thành-tài hữu dụng, trong xã-hội ta cũng thêm được một ít người làm ra việc hữu ích cho dân đoàn, trong bốn hạng sĩ, nông, công, thương cũng thêm được một ít người dùng tâm-thể ra mà khai-thị tài-nguyên, mở-mang lợi-lộ, chỉ vì bảo-sinh không đặc pháp mà trong nước mỗi năm phải hao biết bao nhiêu mạng người thông minh trí-dũng.

Ồ! Ai là người có tâm-huyết với giống nòi mình, nghĩ lấy nhiều sinh-mạng phải đoàn-tổng về tay các áo-bà què dốt kia, há không dân lòng xót ruột...?

Từ nhà-nước Đại-Pháp đến các trị vì ta đem cái học về-sinh truyền bá cho

dân ta, lập trường thái-y và trường dạy học nghề bảo-sáng, lại biện kim các thoi nhứt là xứ Nam kỳ, tình nào cũng có lập nhà-thương, nhà bảo-sáng để cho dựng-phu đến đó sanh thai, dẫu gặp lúc sáng nắng trưa-trời thì có quan Lương-Y và các cô-mụ học theo cách bảo-sáng của người Lan-sa cứu cấp. Cái hạnh-phúc này quốc-dân ta dẫu tha-t-cảm, song những người ở tại thoi-thành thì được mẫn từ bình an trong cơn thai-sáng; song còn nhiều chỗ thoi-hàng cũng-hưng, cho hay nhà-nước có cấp trong mỗi chỗ có chợ nhỏ, hoặc làng nào có đông như sỏ, một cô-mụ có bằng cấp nghề làm mụ theo cách Lang-sa, thì sáng có nhà bảo-sáng cho sáng-phụ ở, lại có khi nhà cô-mụ ở xa, lúc làm-sáng không thể rước được, thoãn như sáng phụ gặp lúc hoánh-sinh dũa-sáng thì cái tánh-mạng nguy-hiểm là dường nào?

Xem đây thì rõ cái chỗ khuyết điểm

trong việc bảo-sáng của nhà-nước lập

ra, vì một là còn thiếu các nhà bảo-

sáng trong chốn thôn-giã, hai là số cô

mụ có bằng-cấp còn kém. Ngày nay

trong các làng xã áo-bà chuyên nghề

làm mụ theo xưa thì nhiều; chứ chỉ nhà-

nước dạy các áo-bà đó phải đến tận nhà

bảo-sáng trong thoi, học một ít lần theo

cách-thức mụ Lan-sa, chừng quan

Lương-Y duyệt coi đũa-bà đủ tư cách làm

mụ thì cấp cho giấy chứng mụ được

làm nghề đó. Như vậy cách bảo-sáng

của nhà nước, tuy chưa gọi là hoàn-

toản, song cái học từ vòng yếu-trất của

anh-nhị chắc có lẽ giảm được nhiều hơn

trước.

A. H.

Quan quyền

Toàn-quyền

Có tin dích-thật rằng quan Thống-Sứ Nam-viên là ông Bandoir đã 30 năm giúp vào việc chánh-trị, thật là một vị thượng quan lão thông về quốc-sự lắm, nên được quyền chức Toàn-quyền trong mấy tháng mà quan Toàn-quyền Long về Pháp-quốc. Ông Bandoir lên lãnh quyền cao-thượng này, nghe đầu Tây, Nam ai mà đã biết đến công-công ngài, tại-trí ngài, thời công đầu tỏ ý hoan-nginh một cách thành-thật lắm.

Quan thuộc-địa thượng-thor A. Serraut lúc còn cầm quyền Tổng-thống cũ Đông-Pháp, cứ xét theo những tờ giấy đã thương-trình đến ngài thời ngài nhân quyết-ràng ông Bandoir vẫn có dốt-tài hơn cả hàng các quan Chủ-thoi nhứt hạng, vì thế mà lúc ấy ngài có chọn ông để làm quan đầu-phòng của ngài.

Ông L'Herminier, Chủ-thoi kim Đốc lý thành-phố Châlon đặc-hình thế chức Khâm-sứ Gaonan.

An-Hà-Bảo chúng tôi kính dâng tâm-lòng thành-nhiệt mừng nhĩ-vì thượng-quan

VĂN UYÊN

Trường dạ sầu

Năm canh gió độc lá reo sầu,
Ngồi lung canh dài nghĩ những đau.
Người đầu xây lưng về Bắc-bãi,
Trắng còn mờ mắt ngó Nam-châu.
Giấy khoe nét mực mà lem mặt,
Núi dọi trời xanh thét sấm đầu.
Bến gò gà giăng vang tiếng gáy,
Nghe chừng như nó báo cho nhau...

H. T.

Hòa vận

Đêm ng đêm chỉ khéo giục sầu,
Canh trường khoan-khoái nhớ đầu đầu.
Mây ừ sườn núi chim kêu bạn,
Trăng vọi lũng sông nước bốn châu.
Sương lạnh-lùng thay buổi ở mặt,
Đá long-chong lấm mũi xười đầu.
Già nhà chưa thức nghe gà xóm,
Đợi đất xây vòng sáng tới nhau.

N. V. K.

Cảm nhạc Vô-Mục

Một tay bồi đắp Tống san-hà
Trung-liệt cầm hoài bấy Nhac-gia
Ngư-lãnh liễu mình đến nợ nước
Thang-âm cây vợ đắp ơn nhà
Thù Kim chỉ lộ không chung đôi
Giác Cổ đi đầu lại này ra
Uổng chỉ anh hào chưa đáng mắng
Ngâm-ngùi nghĩ hận trận Phong-hà.

Phạm-Bá-Dư

Kim=Kim-Phiền Ngô-Truật
Cổ=Tân-Cổ

Cảnh trời chiều

Ác tà ngâm núi, nước xanh-xanh,
Lương sông lỏ nhỏ lấp mặt gành.
Ninh-Thích nghèo-ngao cây gát còng,
Mải-Thần rách-vết bữa lơ canh.
Đầu rưng rứt-rứt có phôi cánh,
Đinh nui thỉnh-thoan thỏ lỏ mình.
Mặt bức tranh trời ai khéo họa,
Bao nhiêu quang-cảnh bấy nhiêu thoi.

Lữ-thế-Trìn.

Hưng cảnh

Váy bộn cảm-thi dưới bóng trăng,
Một vùng thỉnh-khí qui chi bằng.
Sông dài ngan-dọc tuyến đôi chiếc,
Rượu thơm say mê bạn mấy thăng.
Gió xấp, nước in trời vợn sóng,
Mây cang núi chạy đá nhẹ rặng.
Mặt đêm ví dẫu vàng ngân lượng,
Hỏi khách du-há phi-nguyện chẳng?

Lữ-thế-Trìn

At T. Phong-thạch

Quan Toàn-quyền Long về Pháp-quốc

Bữa thứ nam 12 Avril 1922, lúc 9 giờ rưỡi tối quan Toàn-quyền Maurice Long cùng qui quyền ngài xuống tàu Amboise về nghỉ bên Pháp-quốc. Lễ đưa ngài rất trọng-thể, có các quan Tây Nam tế tưu đủ mặt.

Đến báo chúng tôi kính lời đưa ngài và qui quyền ngài vượt biển bình an.

AN-HÀ-BẢO

ĂN XỈ Ở THÌ LÀ MỐI HẠI TO

Có kiên-tâm, có nghị-lực thời không việc gì không làm được. Vậy nói trái lại ăn xỉ ở thì là một cái bệnh rất quan-hệ cho nước nhà, cho xã-hội lắm. Nó khiến cho việc gì cũng chỉ mư-mưa, không đạt đến cái mục-dích nhứt định được. Bởi người dài dẳng-dằng —mà cứ nói như các nhà triết-học thời đời n.ười ngẩn thật, nhưng ngắn đến khoản năm, bảy chục năm thì tương ta cũng có thể gọi là dài —mà người thời cứ ăn xỉ ở thì, vậy biết đến bao giờ mới nên thân nên thế??

Kia ta cứ xem những dân còn già-mau, chính như dân mọi rợ, không biết dũa là tương-lai, không biết dũa là tiền đồ, mà đến cái thời-ky đã qua rồi cũng chẳng cầu suy xét đến. Họ chỉ làm có dũa, nào cào dũa này, ngay như ở các sở cao-su miệt Tiền-giang có những dân mọi làm công, nào dân bà dân ông kéo đến lủ-lủ, nhưng họ không phải có công cũng sức như người mình, cứ làm trong khoản đó 10 ngày, lãnh tiền xong thời lại thôi, vào số mua gạo, muối, ăn cho đến hết mới chịu trở ra làm. Họ không lo ngày mai, không cần phòng việc về sanh, lúc nào có đau thì kim la hoặc rở cây sắt uống sơ sai. Nhà họ không cần cất-lợp kỹ-càng, chỉ ở theo những chòi tranh che dũa cho có chừng, hoặc ở theo huổi theo họ, nói tóm lại thời kiếp sống họ thật rất khinh-thương.

Vì thế mà dân họ có ở trên mặt đất cũng như không, nào ai biết đến! Chỉ như các nước văn-minh người ta thật có cái công-càng với thế-giới không biết đến dũa; tất thân người ta tuy ở vào khoản đời này, nhưng tư-tưởng lúc nào cũng phương-phát về buổi quá-khứ, nghiên cứu từ mần, từ lý, nào chức sinh-hoạt đến cả trình-độ quốc-dân càng ngày càng mong cho tiến lên mà như là họ lo-lắng cho hậu vận nước nhà lắm. Bởi họ trong ở câu: không có quá-khứ thời không có hiện-tại-mà không có hiện-tại thời không có đi-lai, ấy đời người có trực tiếp nhau là thế.

Ta chưa có cái hạnh-phúc được sang Âu-câu Mỹ-hàn, nhưng cứ xem các sách cao bao thời thấy sự mở-mang của người ta thật rất lạ, tưởng như một làng chóp ở trên khoản không-trung. Cái phong-trào tiến-bá được hân-hải như thế, ta thường nó nước khiên dũa, vậy tương cũng nên thừa một ít phát hân thứ nghĩ. Phải, ấy công bởi người ta hay chiêm tiến cổ hầu, nhưng nên-niệm có cứ như đó mà noi theo, hoặc có chỗ cần phải cải-lương thời cứ tuân từ mà cải; có tư-tưởng x. kiển mần, hoặc phát minh ra được một điều gì thời cứ dũa dũa theo mần, kể cho đạt được đến cái mục-dích, cho đến ngày thành-công mới thôi.

Kia như chất quang (radium) lúc đầu thời hai ông bà người nước Mỹ (H-a-

ky) bi-sinh cả một đời mới tìm được một cục bằng cườm tay; thế mà ngày nay tại Mỹ-quốc người ta lợi dụng chất quang được nhiều việc cần ích lắm. Ông Stadler và ông Schmit người nước Đức thời chuyên khảo-cứu về tiếng chim. Ông W. H. Pic Kering là một nhà thiên-văn nước Mỹ lại hiệp với các bạn đồng nghiệp nghiên-cứu được rằng mặt trăng vẫn còn sống, cũng có non-sông, người-vật như quả địa-cầu. Thậm chí có nhiều nhà chuyên-môn tìm một việc gì suốt đời mình công chưa đạt đến mục-dích, thời lại giao cho người kế nghiệp; dường ấy dũa thấy tâm-lòng kiên-nghĩ của người ta.....

Một toa lủ cẩu-thao-tồn tiến-bạc không biết bao nhiêu, nhưng cũng không cần nói, chỉ nên biết rằng lủ ấy làm cho được hoàn thành thời tính lại trôi 22 năm. Ồ! người mình bao giờ có nghĩ đến những sự tương-cứu như thế.

Trước kia là gương dân già-mau, kể đó là gương người văn-minh, điều nào ta nên theo, điều nào ta nên tránh, tương không cần phải bàn đến, nhất ai cũng được biết. Vậy nay cần nghĩ coi dân-tộc ta đứng về hàng phẩm nào. Nói rằng già-mau thời quyết không phải, mà nói rằng văn-minh như các nước cũng quyết còn sai. Vậy không phải già-mau mà cũng chưa được văn-minh thời chính là dân bán-khai, chỉ là không đến nỗi ngu-tuần thái-quá, khiến cho kiếp sống không giá-trị gì, nhưng cũng chưa gây dựng được những công-nghiệp to-lạc, chưa phát-minh được những sự-ly cao-kỳ để cho thế-giới nhờ chúng. Đành rằng dân ta còn bán-khai, Âu là cũng có ngày bước đến địa-vị quang-minh rực-rở được.

Nhưng nếu không có hiện-tại thời không có tương-lai, vậy buổi này ta cần phải hết sức lo-lắng nông-trang cải-nghĩa vụ đối với đời, không những ta lo cho đời ta mà nên lo cho cả đời người hậu-tân nữa. Thế-giới đã phân ra nhiều dân-tộc, dân-tộc lại phân ra nhiều hạng, thời không phải ai cũng có tài nghiên-cứu phát-minh được những việc tân-ky như các gương xưa kể trên kia, song đó chẳng quỉ là cái kiểu-mẫu đã ta noi theo hầu lập-luyện tánh-thoi may ra có được hay hơn trong muôn một.

Hiện nay nên mong sao cho người mình ai cũng nghĩ rằng người ta thành được cơ-nghiệp vững-vàng, có được thoi-danh xưng dũa ở trên thế là sự đi biết tại tâm-luyện chí, không ăn xỉ ở thì, không nghĩ sống ngày nào qua ngày ấy. Ăn xỉ ở thì, thật là một cái bệnh no-ngoan cang-dũa-trả bước đường tiến-bá nhiều lắm, dũa báo ta ngày nay còn một phần người chưa thoát khỏi hình ấy, vì thế mà giá trị còn kém hơn người khác, vậy ai là người muốn cho nước được giàu, nhà được thành, phải nghĩ sao?

T. O. Tiễn

SECRET